TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 29-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H M, TỈNH N A

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thanh Hương và ông Nguyễn Văn Bảy.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 06 năm 2021 đối với bị cáo: Lê Hữu K, Tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam; Sinh ngày 16 tháng 7 năm 1981, tại: thị xã H M, tỉnh N A. Nơi cư trú: khối 11, phường Q X, thị xã H M, tỉnh N A; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Lê Hữu Th (Đã chết) con bà Lê Thị Ú - sinh năm 1956; Anh chị em ruột: Có 4 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị V sinh năm 1985; Con: Có 3 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2021 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1985.
Trú tại: Khối 11, phường Q X, thị xã H M, tỉnh N A (Có mặt).
2. Anh Lê Văn N, sinh năm 1989.
Trú tại: Xóm 11, xã Q V, huyện Q L, tỉnh N A (Vắng mặt).
3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993.
Trú tại: Xóm 11, xã Q V, huyện Q L, tỉnh N A (Vắng mặt).

Người làm chứng: Chị Lê Thị H, sinh năm 1979.
Trú tại: Khối 11, phường Q X, thị xã H M, tỉnh N A (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 04/4/2021 Lê Hữu K điều khiển xe mô tô BKS 37L1 – 356.13 từ nhà mình đi ra khu vực thuộc Cầu Hổ, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa gặp một người đàn ông làm nghề xe lai không biết tên, tuổi, địa chỉ và hỏi người đàn ông này có ma túy bán không? Người đàn ông trả lời "có" và hỏi lại K là mua bao nhiêu thì K nói mua 1.000.000 đồng. Sau đó Lê Hữu K đưa cho người đàn ông đó 1.000.000 đồng rồi người đàn ông chỉ cho K chỗ bỏ ma túy. Lê Hữu K đi lại lấy ma túy rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Về đến nhà Lê Hữu K lấy gói ma túy mua được ra và chia thành 16 gói nhỏ, mỗi gói được bọc bằng giấy màu trắng có các dòng kẻ rồi đem đi cất dấu. Trong ngày 04, 05/4/2021 Lê Hữu K đã mang ra dụng hết hai gói, số còn lại cất dấu ở trong nhà.

Khoảng 11 giờ ngày 06/4/2021 Lê Hữu K lấy 14 gói ma túy ra chia thành 2 gói lớn, một gói có 11 gói nhỏ và một gói có 3 gói nhỏ rồi bỏ vào túi quần bên phải và đi ăn cơm. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày có người đàn ông tên A đã gọi điện thoại cho Lê Hữu K hỏi mua ma túy thì Lê Hữu K đồng ý bán cho A 14 gói nhỏ ma túy đó với giá là 1.500.000 đồng để kiếm lời. Sau đó Lê Hữu K lấy số ma túy trong túi quần ra bỏ gói to vào tất chân bên phải và bỏ gói nhỏ vào tất chân bên trái và điều khiển xe mô tô BKS 37L1 – 356.13 đi xuống nhà A để bán. Khi Lê Hữu K điều khiển xe đi đến khu vực đường liên khối thuộc khối 8, phường Q X, thị xã H M thì bị tổ công tác Công an thị xã H M kiểm tra phát hiện và bắt quả tang; thu giữ bên trong tất chân bên phải có 1 gói giấy bên trong có chứa 11 gói giấy nhỏ, thu giữ bên trong tất chân bên trái 01 gói giấy bên trong có chứa 3 gói giấy nhỏ, trong 14 gói giấy nhỏ đều chứa các chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Số chất bột màu trắng này Lê Hữu K khai là ma túy heroine mang đi để bán.

Tại Bản Kết luận giám định số: 549/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 13/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N A kết luận: 14 (mười bốn) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M14) thu giữ của Lê Hữu K gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Chất bột màu trắng 14 (mười bốn) gói thu giữ của Lê Hữu K có khối lượng là 0,78g (Không phẩy bảy mươi tám gam).

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKSHM ngày 04/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A đã truy tố bị cáo Lê Hữu K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, giữ nguyên quan điểm truy tố sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu K phạm tội "Mua trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số vỏ giấy còn lại được niêm phong vào một phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng đối tượng Lê Hữu K.

Trả lại cho bị cáo Lê Hữu K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu trắng xám số máy JA32E-0011368, số khung RLHJA3221EY011325, biển số 37 L1-356.13.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đỏ, số IMEL: 354199111199669, bên trong có chưa thẻ sim 0382325244.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát và không có tranh luận gì, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an thị xã H M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hữu K phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định. Khoảng 12 giờ 30 ngày 06/4/2021 Lê Hữu K đã có hành vi bán cho người đàn ông tên Am 14 gói Heroin có khối lượng là 0,78g (Không phẩy bảy mươi tám gam) thì bị Công an thị xã H M, tỉnh N A phát hiện bắt quả tang.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Heroin là chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm mua bán trái phép nhưng vì lợi ích cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Lê Hữu K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và làm lây truyền các bệnh nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm bằng hình phạt tù mới tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Bị cáo Lê Hữu K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến và kỷ niệm chương thanh niên xung phong, bị cáo cũng có thời gian tham gia quân đội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo

khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]Đối với người đàn ông tên A mà Lê Hữu K khai gọi điện thoại để mua ma túy. Qua điều tra xác minh có người tên Lê Văn A, sinh năm 1963, trú tại: Thôn 18, xã Q V, huyện Q L, nhưng hiện tại Lê Văn Am không có mặt tại địa phương nên tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một số vỏ giấy còn lại được niêm phong vào một phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng đối tượng Lê Hữu K không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, Wave RSX BKS 37 L1-356.13 xe đã qua xử dụng thu giữ của Lê Hữu K; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo và vợ bị cáo khai đã mua của anh Lê Văn Nhiên mặc dù không có lời khai của anh Nhiên nhưng đã được chị Nguyễn Thị L là vợ của anh N xác nhận anh N đã bán cho bị cáo. Do đó đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đỏ, bên trong có chưa thẻ sim 0382.325.244, máy đã qua sử dụng thu giữ của Lê Hữu K bị cáo khai là điện thoại mà Lê Văn A đã gọi điện đến hỏi mua ma túy của bị cáo. Tuy nhiên không xác định được Lê Văn A đã điện thoại cho bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Hữu K phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Hữu K 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 06/4/2021.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số vỏ giấy còn lại được niêm phong vào một phong bì thư bưu điện viền xanh đỏ, được dán kín, trên các mép dán có đầy đủ chữ ký của thành phần tham gia niêm phong cùng đối tượng Lê Hữu K.

Trả lại cho bị cáo Lê Hữu K 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu trắng xám số máy JA32E-0011368, số khung RLHJA3221EY011325, biển số 37 L1-356.13 và 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen đỏ, số IMEL: 354199111199669, bên trong có chưa thẻ sim 0382.325.244

Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M ngày 04/6/2021.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Lê Hữu K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:
- VKSNDTX H M;
- VKSND tỉnh N A;
- Bị cáo;
- Người có quyền nghĩa vụ liên quan;
- Công an TX H M;
- Chi cục THADSTX H M;
- Sở tư pháp tỉnh N A;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Huy